

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

Số: /SYT-NVD
V/v thực hiện phần mềm
thống kê y tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2021

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Bệnh viện Bình Định;
- Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình.

Thực hiện Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế về việc quy định chế độ báo cáo thống kê ngành y tế; Quyết định số 5454/QĐ-BYT ngày 10/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Thống kê y tế điện tử; Công văn số 867/CNTT-DLYT ngày 07/12/2020 của Cục Công nghệ thông tin-Bộ Y tế về việc triển khai phần mềm thống kê y tế.

Ngày 29/1/2021, Sở Y tế đã tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm thống kê y tế cho các đơn vị.

Qua thời gian triển khai thực hiện, để đảm bảo số liệu phần mềm thống kê y tế kịp thời, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành, Sở Y tế đề nghị các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Nội dung báo cáo:

Các đơn vị thực hiện theo quy định tại Phụ lục đính kèm. Trung tâm y tế phê duyệt số liệu của các Trạm Y tế thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn Trạm y tế thực hiện phần mềm báo cáo thống kê y tế theo đúng quy định.

2. Hình thức báo cáo:

Báo cáo trên phần mềm thống kê y tế, đồng thời gửi báo cáo qua Hệ thống văn phòng điện tử (Idesk) về Sở Y tế.

3. Thời gian báo cáo:

Trước ngày 15 hàng tháng (đối với các mẫu có kỳ báo cáo tháng); trước ngày 15 tháng 01 hàng năm (đối với các mẫu có kỳ báo cáo năm).

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị liên hệ Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Dược), 756 Trần Hưng Đạo, tp. Quy Nhơn. Điện thoại: 3792836 để được xem xét, giải quyết.

Yêu cầu Giám đốc các đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Phòng KHTC, TCCB, NVY;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVD.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hùng

Phụ lục:**QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG BÁO CÁO TRÊN PHẦN MỀM Y TẾ**

STT	Biểu mẫu	Kỳ báo cáo	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phê duyệt số liệu
1	Biểu 1: Thông tin chung (gồm 16 chỉ tiêu)	Năm	- Trung tâm Y tế các huyện/thị xã/thành phố	- Chi cục Dân số-KHHGĐ: số liệu từ cột 3 đến cột 7 và cột 18; - Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y): số liệu cột 8,9; - Sở Y tế (Phòng Tổ chức cán bộ): số liệu từ cột 10 đến cột 17).
2	Biểu 2: Tình hình thu, chi ngân sách y tế (17 chỉ tiêu)	Năm	- Các đơn vị trực thuộc; - BV Bình Định; - Cty Cp BVĐK Hòa Bình	Sở Y tế (Phòng Kế hoạch Tài chính)
3	Biểu 3: Tình hình nhân lực y tế toàn tỉnh (45 chỉ tiêu)	Năm	- Các đơn vị trực thuộc; - BV Bình Định; - Cty Cp BVĐK Hòa Bình	Sở Y tế (Phòng Tổ chức cán bộ)
4	Biểu 4: Hoạt động chăm sóc bà mẹ (20 chỉ tiêu)	Tháng	- Các đơn vị trực thuộc; - BV Bình Định; - Cty Cp BVĐK Hòa Bình	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
5	Biểu 5: Tình hình mắc và tử vong do tai biến sản khoa (14 chỉ tiêu)	Tháng	- Các đơn vị trực thuộc; - BV Bình Định; - Cty Cp BVĐK Hòa Bình	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
6	Biểu 6: Hoạt động khám, chữa phụ khoa và sàng lọc ung thư cổ tử cung (14 chỉ tiêu)	Tháng	- Các đơn vị trực thuộc; - BV Bình Định; - Cty Cp BVĐK Hòa Bình	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
7	Biểu 7: Hoạt động Kế hoạch hóa gia đình và phá thai (12 chỉ tiêu)	Tháng	- Các đơn vị trực thuộc; - BV Bình Định; - Cty Cp BVĐK Hòa Bình	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
8	Biểu 8: Tình hình sức khỏe trẻ em (12 chỉ tiêu)	Tháng	- Các đơn vị trực thuộc; - BV Bình Định; - Cty Cp BVĐK Hòa Bình	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

STT	Biểu mẫu	Kỳ báo cáo	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phê duyệt số liệu
9	Biểu 9: Cơ sở, giường bệnh và hoạt động khám chữa bệnh (20 chỉ tiêu)	Tháng	- Các BV; - Các TTYT.	- Sở Y tế (Phòng NV Dược)
10	Biểu 10: Hoạt động phòng chống sốt rét, HIV/AIDS, TNTT, Lao, Phong và sức khỏe tâm thần (32 chỉ tiêu)	Tháng	- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; - BVĐK tỉnh; - BV Tâm thần; - BV Lao và bệnh Phổi.	- Sở Y tế (Phòng NV Dược)
11	Biểu 11: Tình hình mắc và tử vong bệnh truyền nhiễm gây dịch (64 chỉ tiêu)	Tháng	- Các TTYT.	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
12	Biểu 12: Hoạt động phát hiện, quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm (10 chỉ tiêu)	Tháng	- Các TTYT	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
13	Biểu 13: Báo cáo tình hình tử vong tại cộng đồng (15 chỉ tiêu)	Tháng	- Các TTYT	TTYT An Nhơn
14	Biểu 14: Báo cáo tình hình bệnh tật, tử vong tại viện theo ICD 10 (17 chỉ tiêu)	Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm	- Các BV; - Các TTYT.	- BVĐK tỉnh (phê duyệt các đơn vị tuyến tỉnh); - TTYT An Nhơn (phê duyệt các đơn vị tuyến huyện).

* Phần mềm thống kê y tế thực hiện trên link: baocao.tkyt.vn